

Số: 4416/SGDDĐT-VP

An Giang, ngày 11 tháng 10 năm 2024

V/v trả lời phản ánh của Nhân dân
tháng 08 năm 2024 theo đề nghị của
UBMTTQ Việt Nam tỉnh An Giang

Kính gửi: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) nhận được Công văn số 5277/VPUBND-TH ngày 07/10/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang về việc trả lời phản ánh của Nhân dân tháng 08 năm 2024 theo đề nghị của UBMTTQ Việt Nam tỉnh An Giang.

Sau khi nghiên cứu các nội dung có liên quan trong Báo cáo số 31/BC-MTTQ-BTT ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang về tình hình tư tưởng, nguyện vọng Nhân dân trong tỉnh tháng 08 năm 2024, Sở GDĐT xin gửi ý kiến trả lời, cụ thể như sau:

1. Qua phản ánh dư luận, các bậc phụ huynh băn khoăn lo lắng cho con em trước khi bước vào năm học mới 2024 - 2025 như mua đồng phục, sách giáo khoa, học phí, bảo hiểm y tế... Nhiều khoản thu vào cùng thời điểm, khiến phụ huynh vất vả, nhất là những gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Việc tổ chức thực hiện các khoản thu đầu năm được Sở GDĐT hướng dẫn tại văn bản số Công văn số 2543/SGDDĐT-KHTC ngày 01/8/2024 đảm bảo theo các quy định của Trung ương và địa phương. Theo đó, có một số khoản thu bắt buộc như:

- Học phí: theo Nghị định 81/2020/NĐ-CP, 97/2023/NĐ-CP và Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh;
- Bảo hiểm y tế (BHYT): theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và cơ quan BHXH tỉnh;
- Giá thành sách giáo khoa: Theo giá niêm yết của các Nhà xuất bản (Việc lựa chọn SGK thực hiện theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT).

Riêng về học phí, xét thấy điều kiện kinh tế vẫn còn trong giai đoạn khó khăn, việc phục hồi kinh tế sau đại dịch còn chưa đảm bảo, để chia sẻ khó khăn với học sinh, phụ huynh, thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, các năm học 2023 - 2024, 2024 - 2025 ngành GDĐT đã tham mưu UBND trình HĐND tỉnh ban hành Nghị Quyết quy định mức thu không thay đổi, ổn định như năm học 2021 - 2022. Hướng dẫn của Sở GDĐT yêu cầu các cơ sở giáo dục thực hiện rất rõ: “Việc thu, nộp học phí được thực hiện theo từng tháng hoặc nhiều tháng thuộc quyền quyết định của học sinh, cha mẹ học sinh hoặc của người giám hộ học sinh. Các cơ sở giáo dục không được ép buộc học sinh, cha mẹ học sinh, người giám hộ học sinh nộp học phí một lần dưới mọi hình thức.

2. Đối với sách giáo khoa (SGK), phụ huynh phải liên hệ với Ban Giám hiệu trường để biết cụ thể từng loại sách, từ đó rơi vào thế bị động; tình trạng thiếu sách, sách giả, sách lậu vẫn còn tồn tại gây tâm trạng lo lắng cho nhiều phụ huynh khi chuẩn bị sách giáo khoa cho con em đến trường. Việc thực hiện chương trình giảng dạy mới và SGK mới là

vấn đề các bậc phụ huynh quan tâm, mỗi trường tự chọn một bộ SGK để giảng dạy và học, dẫn đến tình trạng kiến thức và chương trình học sẽ thiếu tính đồng nhất giữa các trường; sự chênh lệch về kiến thức sẽ ảnh hưởng lớn đến kết quả trong các cuộc thi tuyển sinh, đại học... Dư luận cho rằng, đây là một vấn đề phức tạp, sách giáo khoa thay đổi hàng năm, mỗi trường mỗi kiểu, các em phải học rất nhiều (toàn học chữ, không thực hành), không có thời gian tham gia các hoạt động bên ngoài; phụ huynh không thể và cũng không biết phải mua sách gì cho con mình khi bước vào năm học mới.

Việc lựa chọn sách giáo khoa được thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT (Thông tư 27/2023/TT-BGDĐT), từng trường tổ chức hội đồng để chọn những sách phù hợp với đơn vị mình trong số danh mục sách được UBND tỉnh phê duyệt, danh mục này có tính lâu dài, không phải thay đổi theo từng năm học. Sở GDĐT đã chỉ đạo các trường thông báo rộng rãi các SGK được nhà trường lựa chọn trên các cổng thông tin, các nơi cung cấp sách giáo khoa gần trường giúp phụ huynh mua sách cho học sinh, theo đúng yêu cầu của chương trình, bên cạnh đó chỉ đạo các trường trang bị sách tại thư viện để giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn để học.

Theo ý kiến của bộ GDĐT trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh An Giang gửi tới trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV (Văn bản 4286/BGDĐT-VP): *Nghị quyết 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 của Quốc hội quy định: "Thực hiện xã hội hóa biên soạn sách giáo khoa; có một số sách giáo khoa cho mỗi môn học". Sách giáo khoa biên soạn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xã hội hóa, tạo điều kiện cho nhiều cá nhân, tổ chức có khả năng, điều kiện tham gia vào việc biên soạn sách giáo khoa, tạo ra những bộ sách giáo khoa có chất lượng tốt của nhiều nhóm tác giả sách khác nhau; học sinh và giáo viên có cơ hội lựa chọn được các bộ sách phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội, điều kiện tổ chức dạy học tại các cơ sở giáo dục phổ thông.*

Theo quan điểm chương trình GDPT mới, SGK không còn là “pháp lệnh” như trước đây; khi giáo viên giảng dạy phải tuân thủ theo yêu cầu đạt của **Chương trình môn học**, được thống nhất chung cả nước; các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện dạy và học thống nhất trên toàn quốc theo **Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT**, việc sử dụng bộ sách giáo khoa do cơ sở giáo dục lựa chọn, đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương và mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông. Học sinh sau khi học xong một lớp học, một cấp học, phải đáp ứng những yêu cầu chung, do đó nội dung thi tốt nghiệp, được quy định thống nhất chung cả nước.

3. Việc đóng phí bảo hiểm y tế học sinh tăng theo mức lương cơ sở, từ đó khó khăn cho các gia đình có thu nhập thấp.

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 và Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, học sinh là đối tượng mua BHYT tại nhà trường. Trong nhiều năm qua, ngành GDĐT đã tích cực tổ chức tuyên truyền pháp luật về BHYT; và đặc biệt quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh trong các cơ sở giáo dục.

Để bảo đảm quyền lợi cho học sinh, Ngành GDĐT luôn mong muốn mọi học sinh đến trường đều được BHYT. Ngành cũng đã tổ chức thông tin với học sinh, với gia đình học sinh về cách đóng (3 tháng, 6 tháng, 12 tháng) theo quy định và không khuyến khích việc yêu cầu học sinh đóng BHYT quá 12 tháng.

Trong thời gian qua, bằng nhiều hình thức vận động, đặc biệt trong dịp cao điểm đầu năm học, ngành cũng đã tổ chức phối hợp với Hội Khuyến học, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, tập thể, cá nhân tặng quà tiếp sức tới trường cho học sinh, trong đó có nhiều phần quà thẻ BHYT để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

4. Đối với học phí năm học 2024 - 2025: của giáo dục đại học tăng so với học phí năm học 2023 - 2024, nhưng mức tăng thấp hơn so với lộ trình quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, ngày 28/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Như vậy, từ năm học 2024 - 2025, học phí ở các trường đại học sẽ tăng khá cao theo lộ trình. Điều này khiến nhiều phụ huynh, học sinh lo lắng, khả năng gia đình không có điều kiện về chi phí để theo học các trường đại học mà con em đã đăng ký.

Qua đó, dư luận trong phụ huynh mong muốn ngành giáo dục - đào tạo xem xét việc tổ chức thi của trường đại học công và tư nên sắp xếp thời gian thi hợp lý. Có rất nhiều trường tư không tổ chức thi đại học chỉ xét tuyển, nhưng vấn đề là trường tư học phí rất cao, nhiều gia đình không có điều kiện cho con đi học. Còn trường công thì học phí thấp nhưng việc tổ chức kỳ thi tuyển sinh trễ, nên các em học sinh rất khó khăn trong việc chọn đúng trường phù hợp với kinh tế gia đình để việc học không bị gián đoạn vì trường tư sau khi nhận thông báo trúng tuyển thì các em phải đóng học phí ngay để đăng ký học, nếu trễ giấy trúng tuyển không có giá trị.

Về việc tăng học phí giáo dục đại học thực hiện theo lộ trình tính giá dịch vụ GDĐT theo tinh thần của Nghị quyết 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Trung ương về tiếp tục đổi mới hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Theo văn bản trả lời cử tri tỉnh An Giang gửi tới trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV (Văn bản 4286/BGDĐT-VP), Bộ GDĐT giải trình: “Trong bối cảnh học phí không tăng, nhưng hàng năm, ngân sách Nhà nước đều cắt giảm 2,5% chi thường xuyên, đã gây khó khăn cho các cơ sở giáo dục đại học. Vì vậy, từ năm học 2023 - 2024, Chính phủ ban hành Nghị định 97/2023/NĐ-CP, ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định mức học phí các trường đại học công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên thực hiện theo mức trần học phí năm học 2023 - 2024 quy định tại Nghị định 97/2023/NĐ-CP (lùi lộ trình học phí 1 năm so với quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP). Các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện chính sách, vùng dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP tiếp tục được thực hiện để giảm bớt gánh nặng tài chính cho học sinh và gia đình.”

Hàng năm Kỳ thi tốt nghiệp THPT được tổ chức vào cuối tháng 6, công bố điểm thi khoảng giữa tháng 7, sau đó Bộ GDĐT cho thí sinh đăng ký nguyện vọng và điều chỉnh nguyện vọng tuyển sinh vào cao đẳng, đại học, Bộ GDĐT thông báo kết quả trúng tuyển đại học vào giữa tháng 8, cho thí sinh xác nhận nhập học và đóng học phí tầm cuối tháng 8. Bên cạnh việc thi tốt nghiệp THPT lấy điểm xét tuyển đại học, các trường đại học (trường công lập và trường tư thục), đều có phương thức tuyển sinh theo hình thức xét tuyển bằng học bạ, thi đánh giá năng lực được thực hiện khoảng tháng 4 hằng năm. Như vậy sau khi thi

tốt nghiệp THPT, học sinh phải xem xét năng lực bản thân, sự phù hợp với ngành nghề, điều kiện, hoàn cảnh gia đình để chọn lựa trường phù hợp (công lập hay tư thục). Bộ GDĐT công bố khung thời gian cho từng khâu rất cụ thể, không để trễ việc nhập học của thí sinh, vì vậy, thí sinh nên cân nhắc kỹ trước khi xác nhận nhập học (đóng học phí) khi nhận giấy báo nhập học của các trường đại học.

Mặt khác, hằng năm từ tháng 3 đến tháng 5, các trường đại học, cao đẳng cũng tổ chức đến các trường THPT tư vấn tuyển sinh cho học sinh, thông tin trên các phương tiện truyền thông và các trường đại học đều có đầy đủ thông tin đề án tuyển sinh trên Website của trường. Như vậy, các em học sinh quan tâm đến ngành nghề nào phải lên Website trường để tìm hiểu chỉ tiêu, cách thức tuyển sinh, tham khảo điểm chuẩn năm trước để có đầy đủ thông tin quyết định ngành học phù hợp với điều kiện gia đình và năng lực bản thân.

5. Dự luận phản ánh: Tình hình tuyển học sinh vào lớp 10, lấy điểm chuẩn quá cao nên số lượng tuyển sinh vào lớp 10 chiếm tỷ lệ chưa đến 60%, trên 40% học sinh không đạt phải đi học nghề hoặc bỏ học làm nghề tự do. Qua đó, dự luận mong muốn các ngành chức năng quan tâm, nghiên cứu, có giải pháp thiết thực nhằm tránh tình trạng học sinh không có điều kiện vào lớp 10, không có chi phí để học nghề phải bỏ học, trở thành gánh nặng cho xã hội.

Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025” (gọi tắt là Đề án 522), mục tiêu cụ thể:

+ Đến năm 2020 “phần đầu ít nhất 30% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp;...”;

+ Đến năm 2025 “phần đầu ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; ...”

Theo nắm bắt nguyện vọng của đa số phụ huynh mong muốn con em họ được tiếp tục học lớp 10 hệ GDPT, đồng thời căn cứ tình hình đội ngũ và cơ sở vật chất của các trường về khả năng tiếp nhận tối đa học sinh lớp 9 lên lớp 10, Sở GDĐT đã tham mưu UBND phê duyệt tỉ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS khoảng 75% vào học lớp 10 hệ GDPT và khoảng 25% học nghề, học các hệ khác, tỉ lệ này đã cao hơn tỉ lệ chung của Đề án 522 nhằm để đáp ứng nguyện vọng của đa số phụ huynh, phù hợp với nguồn lực hiện có và cũng không ảnh hưởng lớn đến nguồn tuyển của giáo dục nghề nghiệp.

Tuy nhiên, thực tế tỉ lệ phân luồng vào lớp 10 hệ GDPT giai đoạn 2016-2017 đến 2024-2025 dao động từ khoảng 72,5 đến 79%, do số lượng học sinh tốt nghiệp THCS hằng năm không ổn định, năm tăng, năm giảm, và số lượng HS đăng ký tuyển sinh 10 cũng không ổn định.

Trong thời gian tới, với chủ trương đẩy mạnh phân luồng học sinh giáo dục nghề nghiệp, thì tỉ lệ vào học lớp 10 hệ GDPT có xu hướng giảm hơn, đây là vấn đề cần sự phối hợp giữa các ngành có liên quan để tuyên truyền, phổ biến cho người dân được rõ.

6. Qua phản ánh của dự luận, nhà vệ sinh của trường THPT Nguyễn Bình Khiêm (huyện Châu Thành), chất lượng không đảm bảo, nhiều hạn mục hư hỏng, xuống cấp, có mùi hôi; nhiều học sinh không muốn đi vệ sinh ở trường vì ô nhiễm, khi có nhu cầu phải ra ngoài quán hoặc phải chờ đến khi về nhà... Qua đó, dự luận mong muốn Ban Giám hiệu trường THPT Nguyễn Bình Khiêm quan tâm, kiểm tra, khắc phục sửa chữa nhà vệ sinh cho học sinh trong năm học mới 2024 - 2025.

Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm được đầu tư từ giai đoạn trước năm 2000; mặc dù hằng năm đơn vị đều có dành một phần kinh phí thực hiện duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa nhưng qua nhiều năm khai thác, sử dụng vẫn còn nhiều hạng mục đã xuống cấp nặng, cần nguồn kinh phí lớn để đầu tư.

Từ năm 2019, Sở GDĐT đã tham mưu đưa trường vào danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và đã có chủ trương đầu tư của Tỉnh (QĐ phê duyệt dự án của UBND tỉnh số 1011/QĐ-UBND ngày 28/6/2023, Ban QLDA tỉnh Chủ đầu tư). Chuẩn bị đầu tư: 2021; Thực hiện dự án GD: 2023-2026. Cụ thể: Xây mới: Khối 06 phòng học; một số phòng thuộc Khối phòng học bộ môn, Khối phụ trợ, Khối phòng hỗ trợ học tập, Khối hành chính quản trị; Cải tạo: 30 phòng học; 06 phòng học bộ môn; Khối hành chính quản trị; Thư viện, một số phòng thuộc Khối phụ trợ; Hạ tầng kỹ thuật; Cải tạo toàn bộ hệ thống Nhà vệ sinh GV, HS; Tổng mức đầu tư $\approx$ 61.417 triệu đồng (đảm bảo chuẩn cơ sở vật chất phục vụ CTrGDPT 2018).

Thời điểm hiện tại, dự án đang được triển khai; dự kiến hoàn thành, đưa từng hạng mục vào khai thác, sử dụng lần lượt từ năm 2025.

Về nội dung Nhà vệ sinh xuống cấp, đến nay, đơn vị đã hoàn thiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa trong hè năm 2024; hiện nay không còn tình trạng như phản ánh.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- Các phòng chức năng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VPS.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Diễm